TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 12-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Long Văn Hng

2. Bà Lồ Củi Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NÔNG BÁCH H** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 11 năm 2005 tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nông Xuân K, con bà Hng Thị H (đã chết), hiện cư trú tại N, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/HSST ngày 12/7/2022 của Toà án nhân dân huyện Mường Khương xử phạt bị cáo Nông Bách H 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 185/HSST ngày 28/12/2023 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt bị cáo Nông Bách H 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Tại Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 16/8/2021 của Công an xã Bản Sen, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xử phạt Nông Bách H Cảnh cáo do có hành vi trộm cắp tài sản; Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 26/8/2021 của Công an xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xử phạt Nông Bách H Cảnh cáo do có hành vi trộm cắp tài sản; Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND xã B, huyện Mường Khương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã B, thời hạn 03 tháng (từ ngày 16/9/2021 đến hết ngày 16/12/2021). Tính đến ngày phạm tội lần này,

Nông Bách H đã chấp hành xong các quyết định xử lý hành chính và đã được xóa tiền sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2024, tạm giam từ ngày 21/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt

- *Bị hại:* Ông Hng Đức Q - Sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Ngô Văn T - Sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ 6, phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

+ Anh Vương Văn H - Sinh năm 2009

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vương Văn N - Sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 17/4/2024 Nông Bách H một mình đi bộ từ nhà riêng đến nhà ông Hng Đức Q trú cùng thôn N, xã B, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai để chơi. Khi đến nhà ông Q thì H nhìn thấy chiếc xe máy Wave Anpha màu xanh đen bạc biển kiểm soát 24B3-110.16 của ông Q dựng ở sân theo hướng đầu xe quay vào bếp, đuôi xe hướng ra ngõ nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp xe máy của ông Q để đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Lúc này lợi dụng ông Q đang ngủ trưa, cửa nhà mở nên H đã vào nhà lấy chìa khoá xe ông Q để ở ngăn dưới bàn thờ rồi đi ra sân nổ máy xe và điều khiển xe ra thành phố Lào Cai, trước khi mang xe đến hiệu cầm đồ Văn T ở số nhà 012 đường Điện Biên, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai thì H có tự viết một giấy mua bán xe với ông Q để H lý giấy tờ. Tại hiệu cầm đồ, H đã nói dối ông Ngô Văn T chiếc xe này do H mua của ông Hng Đức Q nhưng chưa làm thủ tục chuyển nhượng và H muốn cầm cố chiếc xe để lấy tiền. Sau khi kiểm tra thấy có giấy tờ xe đầy đủ nên ông T đã đồng ý cầm cố chiếc xe máy biển kiểm soát 24B3-110.16 cho H với số tiền 3.000.000 đồng, hôm sau H đến lấy thêm 1.000.000 đồng, tổng là 4.000.000 đồng. Số tiền cầm cố xe máy, H đã chi tiêu cá nhân hết. Sau khi bị mất chiếc xe máy Wave Anpha màu xanh đen bạc biển kiểm soát 24B3-110.16 ông Q đã có đơn trình báo lực lượng Công an và có nghi ngờ cho Nông Bách H đã trộm cắp chiếc xe máy trên. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Khương đã bắt người bị giữ trong trường H khẩn cấp đối với Nông Bách H để điều tra về tội Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra Nông Bách H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 19/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Mường Khương kết luận: 01 (một) chiếc xe

máy nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 24B3-110.16 đã qua sử dụng có trị giá là 12.500.000 đồng.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương truy tố bị cáo Nông Bách H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Nông Bách H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã nhận được Kết luận định giá tài sản và nhất trí với kết quả định giá, không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nông Bách H phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị hại ông Hng Đức Q đề nghị Hội đồng xét xử xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hng Đức Q đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì.

Người làm chứng ông Ngô Văn T vắng mặt tại phiên toà, tuy nhiên lời khai của ông T có trong hồ sơ vụ án phù H với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà. Ông Ngô Văn T là người đã nhận cầm cố chiếc xe máy biển kiểm soát 24B3-110.16 cho bị cáo Nông Bách H với số tiền 4.000.000 đồng. Tại thời điểm cầm cố, do ông T không biết nguồn gốc chiếc xe máy là do Nông Bách H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm đối với ông T là phù H. Quá trình giải quyết vụ án, ông T không yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền 4.000.000 đồng mà ông T đã bỏ ra để cầm cố xe máy.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người làm chứng đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính H pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều H pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù H

với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù H với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo khai do muốn có tiền chi tiêu để phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng chủ sở hữu tài sản đang ngủ say nên ngày 17/4/2024 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp của ông Hng Đức Q chiếc xe mô tô loại xe Honda Wave Anpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 24B3-110.16 đã qua sử dụng có trị giá là 12.500.000 đồng mục đích để bán, cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân thì bị phát hiện, bắt giữ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nông Bách H ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Khương về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản H pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội thuộc trường H gây thiệt hại không lớn; Người phạm tội thành khẩn khai báo. Vì vậy, hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù H với chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Toà án xét xử 02 lần về hành vi trộm cắp tài sản, bị xử phạt hành chính 02 lần Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã B, huyện Mường Khương, thời hạn 03 tháng (từ ngày 16/9/2021 đến hết ngày 16/12/2021). Tính đến ngày phạm tội lần này, Nông Bách H đã chấp hành xong các quyết định của bản án, quyết định xử phạt hành chính và đã được xóa tiền sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nông Bách H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù là phù H, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự và vấn đề có liên quan đến vụ án:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại trong vụ án là ông Hng Đức Q, sau khi vụ việc xảy ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho ông Q là 01 chiếc xe máy Honda Wave Anpha, BKS 24B3-110.16 do ông Ngô Văn T giao nộp và 01 đăng ký xe mang tên Hng Đức Q. Sau khi nhận lại tài sản ông Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Nông Bách H, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can H. Cơ quan CSĐT Công an huyện

Mường Khương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo H và bị cáo đã giao lại cho bố đẻ là ông Nông Xuân K quản lý.

Đối với ông Ngô Văn T là người đã nhận cầm cố chiếc xe máy biển kiểm soát 24B3-110.16 cho bị can Nông Bách H với số tiền 4.000.000 đồng. Tại thời điểm cầm cố, do ông T không biết nguồn gốc chiếc xe máy là do Nông Bách H phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm đối với ông T là phù H. Quá trình giải quyết vụ án, do thấy Hn cảnh gia đình Nông Bách H khó khăn nên ông T không yêu cầu Nông Bách H phải trả lại số tiền 4.000.000 đồng do ông T đã bỏ ra để cầm cố xe máy, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nông Bách H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nông Bách H 10 (Mười) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Bách H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương;
- Công an huyện Mường Khương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS, THS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Hiền Lương